TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **51**/2024/HNGĐ-ST
Ngày 11-3-2024
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Ý

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Trường

Ông Lê Văn Chuộng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Cẩm Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 11 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 26/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2024 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lý Hồng V, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp 10, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Ông Lê Chí H, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp Mỹ Tân, xã Tạ An Khương, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Lý Hồng V trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Lê Chí H tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2005 nhưng không có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, gay gắt không thể hàn gắn được nên đã ly thân từ năm 2019 đến nay. Bà nhận thấy cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, hôn nhân không thể kéo dài nên bà yêu cầu ly hôn với ông H.

Về con chung: Có 02 con chung tên Lê Mỹ Ng sinh ngày 21/7/2019 và Lê Hiếu N sinh ngày 09/4/2007. Khi ly hôn bà yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Ngân, giao cháu N cho ông H nuôi dưỡng, không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn đúng theo quy định pháp luật nhưng ông Lê Chí H không có văn bản thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu của bà Lý Hồng V và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án.

Tại Đơn trình bày nguyện vọng ngày 20/02/2024, cháu Lê Hiếu N có nguyện vọng sống chung với ông H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Lý Hồng V có đơn xin xét xử vắng mặt, ông Lê Chí H được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ pháp luật: Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: Bà Lý Hồng V và ông Lê Chí H tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2005. Tuy bà V và ông H xác lập quan hệ hôn nhân trên tinh thần tự nguyện và có đủ điều kiện kết hôn theo quy định pháp luật nhưng trong quá trình chung sống đến thời điểm yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn không có đăng ký kết hôn. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa bà V và ông H không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ, chồng theo quy định tại Điều 14 của Luật Hôn nhân và gia đình nên không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

[4] Về con chung: Bà V và ông H có 02 con chung tên Lê Mỹ Ng sinh ngày 21/7/2019 và Lê Hiếu N sinh ngày 09/4/2007. Hiện nay cháu Ng đang sống với bà V, cháu N đang sống với ông H. Trên cơ sở xem xét điều kiện để phát triển về mọi mặt của con chung, nguyện vọng của con chung từ đủ 07 tuổi trở lên, đồng thời không làm thay đổi cuộc sống đã ổn định của cháu nên Hội đồng xét xử quyết định giao cháu N cho ông H, giao cháu Ng cho bà V tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Bà V xác định tài sản chung tự thỏa thuận, nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, ông H không cung cấp tài liệu, chứng cứ và văn bản thể hiện ý kiến đối với yêu cầu của bà V. Do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, trường hợp sau này các đương sự có tranh chấp thì có quyền khởi kiện bằng vụ án khác.

[7] Về án phí sơ thẩm: Bà V phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1, 3 Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 14, 53, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Không công nhận bà Lý Hồng V và ông Lê Chí H là vợ chồng.

- Về con chung: Giao Lê Mỹ Ng sinh ngày 21/7/2019 cho bà V và giao cháu Lê Hiếu N sinh ngày 09/4/2007 cho ông H tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về án phí: Bà Lý Hồng V phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng. Bà V đã nộp tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0000626 ngày 22/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau được chuyển thu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bà V, ông H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thị Hồng Ý